

Số: 4719 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung kinh phí kinh phí thẩm định, lựa chọn video bài giảng các môn học trong chương trình giáo dục phổ thông để xây dựng kho học liệu tổ chức dạy học ứng phó diễn biến dịch Covid-19

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4528/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2023, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 7520/TTr-STC ngày 08 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung kinh phí thẩm định, lựa chọn video bài giảng các môn học trong chương trình giáo dục phổ thông để xây dựng kho học liệu tổ chức dạy học ứng phó diễn biến dịch Covid-19, với các nội dung chính như sau:

1. Dự toán kinh phí bổ sung: 2.000.364.000 đồng (hai tỷ, ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn sự nghiệp giáo dục (các nhiệm vụ phát sinh) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2023.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý, thẩm quyền phê duyệt của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và việc đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát và thực hiện các thủ tục nghiệp vụ cấp kinh phí cho Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo đầy đủ, kịp thời; đồng thời, chủ động theo dõi, hướng dẫn và giải quyết các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện của Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định; tham mưu đề xuất, báo cáo những vấn đề vượt thẩm quyền. Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa có quyền từ chối các khoản chi không đủ điều kiện chi theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo quy định pháp luật.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí được giao đúng chế độ, chính sách, điều kiện, tiêu chuẩn, định mức, mục tiêu, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong lĩnh vực tài chính - ngân sách và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các quyết định của mình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, KTTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

Phụ lục:

DỰ TOÁN KINH PHÍ BỔ SUNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng.

STT	Nội dung	Kinh phí
	Tổng cộng	2.000.364.000
1	Cấp Tiểu học (đợt 2)	487.058.000
2	Cấp Tiểu học (đợt 3 thẩm định lại video không đạt)	339.776.000
3	Cấp THPT (đợt 2)	404.020.000
4	Cấp THCS (đợt 2)	607.510.000
5	Chi Ban tổ chức	162.000.000